

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA VĂN HÓA DÂN TỘC THIỂU SỐ

-----***-----



**VAI TRÒ NGHỀ RÈN TRUYỀN THỐNG
VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - VĂN HOÁ – XÃ HỘI
CỦA NGƯỜI NÙNG AN Ở XÃ PHÚC SEN,
HUYỆN QUẢNG UYÊN, TỈNH CAO BẰNG**

Giảng viên hướng dẫn : TS. Nguyễn Anh Cường

Sinh viên thực hiện : Nông Thị Nga

HÀ NỘI - 2014

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, em xin chân thành cảm ơn các Thầy, Cô trong khoa Văn hóa Dân tộc thiếu số đã tạo những điều kiện thuận lợi để em hoàn thành bài nghiên cứu này. Em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới TS. Nguyễn Anh Cường người đã trực tiếp hướng dẫn, định hướng cho em trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu.

Xin gửi lời cảm ơn tới Trung tâm Thư viện trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Thư viện Quốc gia Hà Nội đã tạo điều kiện cho em thu thập tài liệu nghiên cứu.

Em cũng xin chân thành cảm ơn UBND xã Phúc Sen, người dân trong địa bàn xã đã cung cấp tư liệu và tận tình giúp đỡ em trong quá trình thực tế tại địa phương.

Do thời gian và kinh nghiệm nghiên cứu có hạn nên bài nghiên cứu không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của quý thầy cô, bạn bè để bài nghiên cứu được hoàn thiện hơn.

Một lần nữa người viết xin chân thành cảm ơn!

Sinh viên

Nông Thị Nga

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	7
Chương 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ NGƯỜI NÙNG AN Ở XÃ PHÚC SEN, HUYỆN QUẢNG UYÊN, TỈNH CAO BẰNG	12
1.1. Đặc điểm tự nhiên, xã hội.....	12
1.1.1. Đặc điểm tự nhiên	12
1.1.2. Đặc điểm xã hội.....	16
1.2. Khái quát về người Nùng An ở xã Phúc Sen.....	17
1.2.1. Tên gọi, nguồn gốc lịch sử, dân số và phân bố địa bàn cư trú	17
1.2.2. Đặc điểm đời sống kinh tế và mưu sinh.....	19
1.2.3. Đặc điểm xã hội truyền thống	23
1.2.4. Đặc điểm văn hóa vật chất	28
1.2.5. Đặc điểm văn hóa tinh thần.....	36
Tiểu kết Chương 1	39
Chương 2: NGHỀ RÈN TRUYỀN THỐNG TRONG ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI NÙNG AN Ở XÃ PHÚC SEN	41
2.1. Nguồn gốc của nghề rèn	41
2.2. Nguồn nguyên liệu	42
2.3. Nguồn nhiên liệu	43
2.4. Các loại công cụ	44
2.4.1. Lò rèn	44
2.4.2. Bể (pé cợn lếch, ăn mò).....	45
2.4.3. Đe	46
2.4.4. Búa.....	47
2.4.5. Kìm.....	48
2.4.6. Dao nạo.....	48
2.4.7. Một số công cụ khác.....	48
2.5. Kỹ thuật sản xuất.....	50
2.5.1. Kỹ thuật chung	50
2.5.2. Kỹ thuật hoàn thiện sản phẩm.....	55
2.5.3. Kỹ thuật sản xuất một số loại công cụ phổ biến.....	57
2.6. Các loại sản phẩm.....	58
2.6.1. Các loại dao	58
2.6.2. Các loại búa rìu.....	59
2.6.3. Các loại cuốc	59
2.6.4. Các loại liềm.....	59
2.6.5. Các loại bào.....	60

2.6.6. Các loại lưới bừa, lưới cày	60
2.6.7. Các loại kéo	60
2.6.8. Các loại đục, cưa	60
2.6.9. Một số sản phẩm khác	60
2.6.10. Các sản phẩm đặc biệt	60
2.7. Nghề rèn trong đời sống của người Nùng An ở xã Phúc Sen	61
2.7.1. Nghề rèn góp phần phát triển kinh tế xã hội	61
2.7.2. Nghề rèn phát triển gắn liền với việc bảo lưu nghề truyền thống dân tộc	66
2.7.3. Nghề rèn thủ công truyền thống trong tri thức dân gian	73
2.7.4. Tổ chức sản xuất của nghề rèn truyền thống	76
2.7.5. Nghề rèn truyền thống trong xã hội của người Nùng An	79
Tiểu kết Chương 2	80
Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ	
NGHỀ RÈN TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI NÙNG AN Ở XÃ PHÚC SEN	82
3.1. Thực trạng nghề rèn truyền thống của người Nùng An ở xã Phúc Sen ..	82
3.1.1. Nhiên liệu, nguyên liệu	83
3.1.2. Các loại công cụ rèn và các loại sản phẩm	85
3.1.3. Cách truyền nghề	88
3.1.4. Thị trường tiêu thụ	89
3.2. Thực trạng vai trò nghề rèn đối với sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã	
hội của người Nùng An ở xã Phúc Sen	90
3.2.1. Vai trò nghề rèn đối với việc phát triển kinh tế ở xã Phúc Sen hiện nay ..	90
3.2.2. Vai trò nghề rèn đối với việc bảo tồn và phát triển văn hóa của người	
Nùng An ở xã Phúc Sen hiện nay	91
3.2.3. Vai trò nghề rèn trong xã hội của người Nùng An ở xã Phúc Sen hiện nay ...	92
3.3. Các giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy vai trò nghề rèn của người	
Nùng An ở xã Phúc Sen	93
3.3.1. Về nguồn nhân lực	95
3.3.2. Về kĩ thuật	97
3.3.3. Về tổ chức sản xuất với quy mô lớn	97
3.3.4. Thị trường tiêu thụ	99
3.3.5. Các chính sách của nhà nước	101
Tiểu kết Chương 3	106
KẾT LUẬN	108
TÀI LIỆU THAM KHẢO	111
PHỤ LỤC	114

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Ngày nay, với sự phát triển của nền kinh tế thị trường cùng với việc ra nhập tổ chức thương mại thế giới (WTO), Việt Nam ta có nhiều những cơ hội cũng như thách thức lớn phải đối mặt. Nhiều ngành nghề coi là sản phẩm truyền thống đang ngày càng bị mất dần đi. Trong Văn Kiện Đại Hội X đã khẳng định nhiệm vụ của giai đoạn này là vẫn phải : *“Tiếp tục đẩy mạnh quá trình Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa đất nước, trong đó chú trọng tới khu vực kinh tế nông thôn, đặc biệt là các ngành nghề và các làng nghề truyền thống”*. Đại hội nhấn mạnh *“Mở mang các phát triển các điểm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, sản xuất các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, đưa công nghiệp sơ chế và chế biến về nông thôn và vùng nguyên liệu, phát triển dịch vụ cung ứng vật tư kỹ thuật, trao đổi nông sản hàng hóa ở nông thôn... tăng nhanh việc làm cho khu vực phi nông nghiệp”*.

Lịch sử hình thành và phát triển của nông thôn Việt Nam gắn liền với các thôn làng và các làng nghề, ngành nghề truyền thống cùng với sản phẩm của nó đã tạo nên sắc thái riêng của từng nền kinh tế và văn hóa mỗi dân tộc. Do những quy định về kinh tế - văn hóa - xã hội, tâm lý, tập quán và những điều kiện tự nhiên thuận lợi, ở Việt Nam đã tồn tại hàng ngàn làng nghề truyền thống với bề dày lịch sử hàng trăm năm. Những sản phẩm của các làng nghề truyền thống đã trực tiếp phục vụ cho nhu cầu hàng ngày của bà con. Khi cuộc sống con người được nâng cao, những sản phẩm này lại càng đáp ứng nhiều nhu cầu hơn nữa trong đời sống người dân.

Trong suốt quá trình đấu tranh bảo vệ Tổ quốc và thời kỳ bao cấp, các làng nghề truyền thống ít được chú ý, giữ gìn và phát triển. Nhiều ngành nghề dần bị mai một và chỉ còn sản xuất thuần nông hoặc chuyển sang một ngành

nghe hoàn toàn mới. Hiện nay bắt nhịp với quá trình đổi mới kinh tế, một số làng nghề mới được quan tâm và phục hồi, mở rộng và phát triển. Nhiều làng nghề phát triển mạnh nhưng lại tiềm ẩn trong nó sự thiếu ổn định. Vậy nên, hệ thống các làng nghề vẫn chưa thật sự phát huy được vai trò vốn có của nó trong sự phát triển của xã hội.

Trong quá khứ cũng như trong hiện tại, các làng nghề truyền thống có vai trò rất quan trọng đối với đời sống kinh tế ở nông thôn. Góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống cho bà con, thúc đẩy quá trình Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, giải quyết công ăn việc làm cho một số lượng lớn lao động dư thừa ở nông thôn, hạn chế hiện tượng di dân tự do, lao động tập trung khá đông ở các thành phố lớn. Đặc biệt, chính các làng nghề truyền thống đã trực tiếp giữ gìn và phát huy các giá trị về làng nghề truyền thống của dân tộc.

Nghề rèn của người Nùng An ở Phúc Sen, Quảng Uyên có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời và đã giữ một vai trò quan trọng trong đời sống xã hội, và hiện nay nghề rèn nơi đây đã góp phần không nhỏ trong việc phát triển kinh tế ở địa phương và từng bước làm thay đổi bộ mặt của xã. Vì vậy nghiên cứu, tìm hiểu kỹ về nghề rèn và có những giải pháp bảo tồn và phát huy vai trò của làng nghề rèn để nghề rèn ngày càng phát triển đi lên, thúc đẩy nền kinh tế phát triển đang trở thành nhu cầu bức thiết của thực tế phát triển kinh tế xã hội ở Phúc Sen.

Là một sinh viên khoa Văn hóa Dân tộc thiểu số, vốn được sinh ra trên mảnh đất huyện Quảng Uyên, nơi có làng nghề rèn truyền thống, nên tôi chọn đề tài ***“Vai trò nghề rèn truyền thống với việc phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của người Nùng An ở xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng”***. Hi vọng với bài nghiên cứu này có thể góp phần nắm rõ được tầm

quan trọng và ý nghĩa của nghề rèn đối với đời sống bà con nơi đây, qua đó góp phần vào việc bảo tồn, phát huy truyền thống văn hoá của dân tộc trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở quê hương mình.

2. Lịch sử vấn đề

Dân tộc Nùng và nghề thủ công của dân tộc Nùng đã được nhiều nhà nghiên cứu đề cập trong một số các công trình nghiên cứu, bài viết của nhiều tác giả, trong đó tiêu biểu có cuốn: Hoàng Nam, *Dân tộc Nùng ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Văn hóa, 1992. Trong cuốn này tác giả đã khái quát về dân tộc Nùng, đặc điểm các hoạt động kinh tế, các nghề thủ công của dân tộc Nùng, những nét chính về bản làng, nhà ở, quần áo, đồ ăn, thức uống, các sinh hoạt tinh thần và tập quán nghi thức xã hội của người Nùng.

Nguyễn thị Thúy (chủ biên), *Nghề thủ công truyền thống của người Nùng*, Bảo tàng văn hóa các dân tộc Việt Nam, Nhà xuất bản văn hóa dân tộc, 2006. Trong cuốn này tác giả đề cập đến tất cả các ngành thủ công truyền thống của người Nùng bao gồm nghề rèn, nghề đúc, nghề làm ngói, nghề mộc, nghề đan lát, dệt vải.. Trong đó nghề rèn tác giả chủ yếu đề cập đến công cụ sản xuất và những kĩ thuật chung của nghề rèn.

Hoàng Thị Nhuận, Nguyễn Thị Yên (chủ biên), *Văn hóa làng nghề của người Nùng*, Nhà xuất bản văn hóa dân tộc, 2005. Trong cuốn này tác giả đề cập đến nghề rèn truyền thống ở Phía Chang về mặt kĩ thuật sản xuất và một số giải pháp để phát triển làng nghề.

Các công trình kể trên đều là những tài liệu rất quan trọng, đóng góp vào việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, song nhìn chung các nhà nghiên cứu nghiên cứu chuyên sâu về kĩ thuật rèn, chưa đề cập tới tầm quan trọng của nghề rèn và vai trò của nó đối với sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội ở địa phương, mặt khác nghề rèn truyền thống của người Nùng

An đã được các nhà nghiên cứu tìm hiểu và nghiên cứu cách đây đã lâu, hiện nay đã có nhiều thay đổi so với trước, vì thế đây cũng chính là một trong những lí do khiến tôi chọn đề tài này làm bài nghiên cứu của mình.

3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu tập trung khảo sát nét độc đáo trên các phương diện kỹ thuật và đặc biệt là vai trò của nghề rèn truyền thống đối với người dân nơi đây nói riêng và trong đời sống xã hội nói chung. Từ đó bước đầu đề xuất những giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy vai trò của nghề đối với đời sống của bà con, để từ đó phát triển làng nghề. Đồng thời, nghiên cứu vai trò nghề rèn truyền thống của người Nùng An trong điều kiện kinh tế thị trường, sẽ mang một ý nghĩa thực tiễn cao khi nó trực tiếp tham gia vào việc tạo ra thu nhập và việc làm cho người dân nhằm đáp ứng xóa đói giảm nghèo.

Để thực hiện mục đích nghiên cứu trên thì nghiên cứu phải thực hiện một số nhiệm vụ đó là:

- Khái quát chung về những điều kiện tự nhiên, điều kiện văn hóa - xã hội của xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng nơi có bà con Nùng An sinh sống.

- Nêu bật được vai trò của nghề rèn đối với đời sống bà con nơi đây.

- Tìm ra nguyên nhân, giải pháp để bảo tồn và phát huy vai trò nghề rèn truyền thống của người Nùng An ở xã Phúc Sen, góp phần thúc đẩy nền kinh tế phát triển.

- Giúp các nhà quản lí địa phương có cơ sở khoa học, thực tiễn trong hoạch định và triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội ở xã Phúc Sen.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng: chính là nghề rèn và vai trò nghề rèn truyền thống của người Nùng An ở xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tại Phúc Sen.

Phạm vi nghiên cứu: Đề tài nghiên cứu tại địa bàn xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng nơi tập trung đông dân nhất về dân tộc Nùng An.

5. Phương pháp nghiên cứu

Điền dã dân tộc học

Là phương pháp chủ đạo được áp dụng trong quá trình thực hiện bài nghiên cứu, khi tiến hành nghiên cứu ở thực địa bao gồm:

Phỏng vấn cán bộ tại xã và người dân trong xã

Chụp ảnh làm tư liệu, quan sát

Tham dự, ghi chép, ghi âm.

Tham khảo tài liệu

Thu thập thông tin ở các bài nghiên cứu liên quan trước.

6. Bố cục

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung bài nghiên cứu gồm 3 chương:

Chương 1. Khái quát chung về người Nùng An ở xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng.

Chương 2. Nghề rèn truyền thống đối với đời sống của người Nùng An ở xã Phúc Sen

Chương 3. Một số giải pháp để bảo tồn và phát huy vai trò nghề rèn truyền thống của người Nùng An ở xã Phúc Sen

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Thị Hòa (2003), *Trang phục các tộc người thiểu số nhóm ngôn ngữ Việt - Mường và Tày - Thái*, Bảo tàng văn hóa các dân tộc Việt Nam, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
2. Đinh Bá Hòa (2011), *Nghề rèn Phương Danh*, Hội văn nghệ dân gian Việt Nam, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
3. Đỗ Thị Hảo (2000), *Nghề thủ công truyền thống Việt Nam và các vị tổ nghề*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
4. Mai Thế Hồn (2003), *Phát triển làng nghề truyền thống trong quá trình Công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Hoàng Nam (1992), *Dân tộc Nùng ở Việt Nam*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
6. Hoàng Thị Nhuận (2011), *Nghề rèn truyền thống của người Nùng An ở Bản Phya Chang*, Hội văn nghệ dân gian Việt Nam, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
7. Phạm Côn Sơn (2004), *Làng nghề truyền thống Việt Nam*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
8. Ngô Đức Thịnh (1977), *Y phục và trang sức các dân tộc Việt Nam*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
9. Ngô Đức Thịnh (1994), *Trang phục cổ truyền các dân tộc Việt Nam*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
10. Nguyễn thị Thúy (2012), *Nghề thủ công truyền thống của người Nùng ở Việt Nam*, Hội văn nghệ dân gian Việt Nam, Nxb Thời đại, Hà Nội.
11. Nguyễn thị Thúy (chủ biên), Nông Quốc Tuấn - Ma Ngọc Dung (2006), *Nghề thủ công truyền thống của người Nùng*, Bảo tàng Văn hóa các Dân tộc Việt Nam, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
12. UBND xã Phúc Sen, *Báo cáo tổng kết năm 2013*.

13. UBND huyện Quảng Uyên (1957), *Lịch sử Đảng bộ huyện Quảng Uyên*.
14. Trần Quốc Vượng (1996), *Nghề thủ công truyền thống Việt Nam và các vị tổ nghề*, Hội văn nghệ dân gian Việt Nam, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
15. Nguyễn Thị Yên (2005), *Văn hóa làng nghề của người Nùng*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
16. Trần Minh Yên (2004), *Làng nghề truyền thống trong quá trình Công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Viện khoa học xã hội, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
17. Nguyễn Thị Yên (2011), Hoàng Thị Nhuận, *Văn hóa truyền thống của người Nùng An (xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng)*, Hội văn nghệ dân gian Việt Nam, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.